

Bản án số: 54/2018/HS-ST

Ngày: 18/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ninh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Hùng

Bà Khuất Thị Khuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sáng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thắt, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thắt tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thắt, thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

Châu Ngọc A (tên gọi khác A1) sinh năm 1988 tại huyện A4, tỉnh Sóc Trăng; Nơi ĐKNKTT: Ấp A2, xã A3, huyện A4, tỉnh Sóc Trăng; Nơi tạm trú: Thôn 8, xã A5, huyện A6, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Châu Văn A7 và bà Phan Thị A8; Chồng, con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2018 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người làm chứng:

- Chị Lê Thị B, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn 8, xã A5, huyện A6, TP. Hà Nội (Vắng mặt).

- Anh Trương Hồ Út C, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn 8, xã A5, huyện A6, TP. Hà Nội (Vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị Gia D, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Số 112/1/1 D1, phường 9, quận 10, TP. Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

- Anh Đường Ngọc E, sinh năm 1990

Nơi cư trú: thị trấn E1, huyện E2, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Châu Ngọc A thuê nhà trọ của anh Trương Hồ Út C, ở thôn 8 xã A5, huyện A6 và ở cùng với Đường Ngọc E. Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 29/3/2018 tổ công tác Công an xã A5 – Thạch Thất đến phòng trọ của A để kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Châu Ngọc A đã tự giác giao nộp cho Công an 01 túi nilon kích thước (2,5x3)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và được bọc bên ngoài bằng giấy bạc để trong ngăn kéo quạt gió để trên giường (Ký hiệu A1). Ngoài ra Công an còn thu giữ một túi màu đen gần kệ để giày (Ký hiệu A2) gồm:

- 01 túi nilon kích thước (4x4,5)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng.
- 01 túi nilon kích thước (2x4,5)cm bên trong có chứa 02 viên nén và một mảnh viên nén màu hồng.
- 01 túi nilon kích thước (1,5x4)cm bên trong có chứa 01 viên nén màu hồng.
- 01 túi nilon kích thước (9x6)cm bên trong có chứa 02 viên nén và một phần viên nén bị vỡ vụn màu hồng.
- 01 bầu thủy tinh bên trong có chứa tinh thể màu trắng

Ngày 29/3/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Thất đã trưng cầu phòng PC 54 – Công an TP Hà nội giám định chất ma túy.

Tại bản giám định số 3284/KLGD – PC 54 ngày 05/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự PC 54 kết luận:

Mẫu ký hiệu A1:

- Tinh thể màu trắng bên 01 trong gói ni lông kích thước là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,138gam.

Mẫu ký hiệu A2:

- Tinh thể màu trắng bên 01 trong gói ni lông kích thước là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,103gam.

- 05 viên nén và các mảnh vỡ màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,578gam.

- 01 bầu thủy tinh có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng methamphetamine của hai mẫu là: 0,819gram

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất Châu Ngọc A đã khai nhận: Ngày 28/3/2018 A có đưa cho Nguyễn Thị Gia D - sinh năm 1994 trú tại số 112/11 D1, phường 9, quận 10, TP. Hồ Chí Minh là người làm cùng với A 01 triệu đồng để D đi mua ma túy về sử dụng. Sau khi D mua được ma túy, D đã san một phần đưa cho A và A đã cất dấu vào ngăn kéo quạt gió để sử dụng cho bản thân, rồi D và A cùng sử dụng, số còn lại D cất vào túi để ở gần kệ để giày rồi D đi về và đã bị Công an thu giữ, số ma túy này là của D và khi D đi về để lại ma túy A cũng không biết.

Quá trình điều tra, xác minh Nguyễn Thị Gia D không thừa nhận số ma túy do D mua, các tài liệu điều tra cũng không đủ căn cứ để kết luận số ma túy đó là của Nguyễn Thị Gia D, nên Cơ quan Công an huyện Thạch Thất không xem xét xử lý đối với Nguyễn Thị Gia D.

Đối với Đường Ngọc E là người ở cùng với A, nhưng việc A cất dấu ma túy E hoàn toàn không biết nên Công an huyện Thạch Thất không đề cập xử lý là có căn cứ.

Tại phiên tòa, bị cáo Châu Ngọc A khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo nhận thấy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 28/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Châu Ngọc A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Châu Ngọc A từ 12 đến 15 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy loại Methamphetamin là vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà, bị cáo Châu Ngọc A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, tang vật của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 29/3/2018 Châu Ngọc A đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,819gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân ở nơi trọ của mình tại thôn 8 xã A5, huyện A6 thì bị Công an xã A5 - Thạch Thất phát hiện bắt quả tang. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo A có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Hành vi trên của bị cáo Châu Ngọc A đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của nhà nước ở tất cả các khâu. Nhà nước nghiêm cấm người dân mua bán, sử dụng ma túy dưới mọi hình thức. Vì vậy, phải có hình phạt nghiêm minh nhằm cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có điều kiện giáo dục bị cáo thành người tốt và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo A là đối tượng sử dụng ma túy, không có việc làm ổn định, kinh tế khó khăn nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về lời khai của A cho rằng A có đưa cho Nguyễn Thị Gia D là người làm cùng với A 01 triệu đồng để D đi mua ma túy về sử dụng. Sau khi D mua được ma túy, D đã san một phần đưa cho A và A đã cất dấu vào ngăn kéo quạt gió để sử dụng cho bản thân, rồi D và A cùng sử dụng, số còn lại D cất vào túi để ở gần kệ để giày rồi D đi về và đã bị Công an thu giữ, số ma túy này là của D và khi D đi về để lại ma túy A cũng không biết. Quá trình điều tra, xác minh Nguyễn Thị Gia D không thừa nhận số ma túy do D mua, các tài liệu điều tra cũng không đủ căn cứ để kết luận số ma túy đó là của Nguyễn Thị Gia D, nên Cơ quan Công an huyện Thạch Thất không xem xét xử lý đối với Nguyễn Thị Gia D là có căn cứ và đúng pháp luật. Đối với Đường Ngọc E là người ở cùng với A, nhưng việc A cất dấu ma túy E hoàn toàn không biết nên Công an huyện Thạch Thất không đề cập xử lý là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xử lý Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là Methamphetamine theo Biên bản giao nhận tài

sản, tang vật số 52/2018/THA ngày 17/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất là tang vật của vụ án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Châu Ngọc A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Châu Ngọc A** 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2018.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tiêu hủy toàn bộ số ma túy và 01 tàu thủy tinh là vật chứng của vụ án theo Biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 52/2018/THA ngày 17/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Châu Ngọc A phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an huyện Thạch Thất
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Thất;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Ninh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA